# Phép trừ có nhớ trong phạm vi 1 000

12 bài · có đáp án

Họ và tên: _____ Ngày: _____

| | | | | |
|---|---|---|---|---|
| 76<br>- 47 | 21<br>- 14 | 73<br>- 69 | 52<br>- 36 | 85<br>- 36 |
| 81<br>- 63 | 100<br>- 86 | 92<br>- 7 | 32<br>- 16 | 90<br>- 39 |
| 63<br>- 18 | 55<br>- 8 | | | |

# Phép trừ có nhớ trong phạm vi 1 000 - Đáp án

12 bài · có đáp án

| | | | | |
|---|---|---|---|---|
| 76 − 47 = 29 | 21 − 14 = 7 | 73 − 69 = 4 | 52 − 36 = 16 | 85 − 36 = 49 |
| 81 − 63 = 18 | 100 − 86 = 14 | 92 − 7 = 85 | 32 − 16 = 16 | 90 − 39 = 51 |
| 63 − 18 = 45 | 55 − 8 = 47 | | | |